

Bản án số: **227/2023/HS-PT**
Ngày: 13-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Ký

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Hưng L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Hưng L, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp X, xã Q, huyện Y, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tú H (đã chết) và bà Vòng Lý C, sinh năm 1937; Có vợ Tìn Nhật S, sinh năm 1979 và có 02 con: lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 24/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Hưng L không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, là công nhân làm việc tại Khu công nghiệp K. Vào khoảng 06 giờ ngày 20-12-2021, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 60B6 - 181.XX chở phía sau vợ là Tìn Nhật S, sinh năm 1979 trên đường từ nhà đến chỗ làm. Khi L điều khiển lưu thông vào đường X1, thuộc khu phố Y1, phường G, thành phố K, tỉnh Đồng Nai theo hướng từ Quốc lộ 1A về Ủy ban nhân dân xã Đ. L chạy xe mô tô sát dải phân cách cứng trên làn đường dành cho xe ô tô. Khi đến trước số nhà 18, đường X1 thì xe mô tô do L điều khiển đụng vào hông bên trái anh Lâm Tấn T, sinh năm 1986 (nơi cư trú: ấp X2, xã Y2, huyện I, tỉnh Sóc Trăng), đang đi bộ từ lề phải qua lề trái, làm anh T té ngã chấn thương đầu bất tỉnh, xe mô tô do L điều khiển cũng bị ngã xuống đường nhưng không ai bị thương tích gì. Anh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực K, sau đó chuyển đến Bệnh viện R, do thương tích nặng nên anh T đã tử vong cùng ngày tại đây.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh lập ngày 20-12-2021 xác định: Đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, trải nhựa, đường hai chiều có dải phân cách cứng chia đường làm hai chiều riêng biệt, rộng bằng nhau 10m, mỗi chiều được chia làm 03 làn.

Lấy trụ đèn chiếu sáng số 3 trên dải phân cách cứng làm mốc hiện trường, theo hướng từ Quốc lộ 1A đi Ủy ban nhân dân xã Đ, lấy mép đường bên phải làm chuẩn, xác định:

- Vết chà tại hiện trường có chiều dài 0,35m, rộng 0,05m, cách mép đường bên phải là 7,6m, cách trực trước xe mô tô là 2m.

- Vị trí xe mô tô 60B6 - 181.XX tại hiện trường xe ngã sang phải, đầu xe hướng vào dải phân cách cứng. Tâm trục bánh xe trước cách: mép đường bên phải là 7,3m, trụ đèn chiếu sáng số 3 là 6,6m, gờ giảm tốc là 19,5m. Tâm trục bánh xe sau cách mép đường bên phải là 6,1m.

Biên bản khám xe mô tô Honda Wave S, màu đỏ đen bạc, biển số 60B6 - 181.XX, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh lập ngày 21-12-2021 thể hiện:

- Dấu vết cong vênh tại cụm chi tiết bên trái như: gương chiếu hậu, tay cầm lái, đầu tay cầm lái, kích thước 18cm x 20cm, cách mặt đất 80cm, chiều hướng dấu vết từ sau về trước, từ trái qua phải.

- Dấu vết bung hở tại ốp mặt nạ đầu xe và đèn chiếu sáng, kích thước 10 x 35 cm. Chiều hướng dấu vết từ trước về sau, cách mặt đất 90cm.

- Dấu vết cong vênh gương chiếu hậu bên phải, kích thước 10 x 25cm, cách mặt đất 110cm, chiều hướng dấu vết từ trước về sau.

- Dấu vết trầy xước góc chân trước bên phải kích thước 2 x 3cm. Cách mặt đất 33cm, chiều hướng dấu vết từ trước về sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi qua hồ sơ số 320/KLGD-PC09, ngày 12-02-2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Lâm Tấn T: Chấn thương sọ não nặng: Nứt sọ đỉnh - chằm trái, nứt xương sọ thái dương trái, máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, phù não lan tỏa.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định thêm: Vào khoảng tháng 10-2018, trong một lần đi làm phục vụ đám cưới tại xã E, huyện Y, tỉnh Đồng Nai, L có gặp và nói chuyện với một người phụ nữ (không nhớ rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cùng làm phụ tiệc đám cưới chung với L. L có kể cho người phụ nữ này nghe về việc L không biết chữ và hiện tại không có bằng lái xe mô tô, nghe vậy người phụ nữ nói có thể giúp L có bằng lái xe mô tô mà không cần phải thi. Nghe vậy, L đã nhờ người phụ nữ này làm giúp cho L 01 bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô giả để sử dụng khi tham gia giao thông, L đã cung cấp cho người phụ nữ trên chứng minh nhân dân photo cùng 04 tấm hình 3 x 4 đưa cho người phụ nữ này để làm giấy phép lái xe với giá 1.800.000 đồng. Khoảng 01 tháng sau, L nhận được 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cùng 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch và từ đó không còn liên lạc gì với người phụ nữ trên nữa. Từ đó, L sử dụng giấy phép lái xe mô tô giả này để tham gia giao thông nhưng chưa bị kiểm tra, phát hiện lần nào. Đến khoảng tháng 10-2021, trong một lần chở vợ đi Bình Dương trên đường về nhà thì L làm rơi mất ví da bên trong có giấy tờ tùy thân và giấy phép lái xe mô tô giả nêu trên, chỉ còn lại biên bản tổng hợp kết quả sát hạch xe mô tô. Quá trình điều tra, L cung cấp 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô (hạng A1) vào ngày 22-11-2018 của L do Trường Cao đẳng nghề R1 tỉnh Đồng Nai sát hạch, có kết quả thi sát hạch và cuối biên bản có hình dấu tròn đỏ của Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai và khai rằng vào khoảng cuối tháng 11-2018 Ủy ban nhân dân xã E, huyện Y, tỉnh Đồng Nai có tổ chức học và thi giấy phép lái xe hạng A1 cho người dân tộc Hoa tại địa bàn và vùng giáp ranh, L đã học và được cấp giấy phép lái xe mô tô, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã xác minh tại Ủy ban nhân dân xã E,

huyện Y thì năm 2018 không tổ chức học và thi; xác minh tại Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, kết quả: Sở giao thông vận tải Đồng Nai không cấp giấy phép lái xe mô tô cho Huỳnh Hưng L; xác minh tại Trường cao đẳng nghề R1, Bộ Quốc Phòng thì Huỳnh Hưng L không có tên trong danh sách học và thi sát hạch lái xe mô tô năm 2018. Với các chứng cứ nêu trên, L đã thừa nhận chưa từng thi sát hạch để được cấp giấy phép lái xe mô tô.

Tại Bản kết luận giám định số 1753/KL-KTHS ngày 29/8/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô, kết luận: Hình dấu tròn Trường Cao Đẳng Nghề R1 - Bộ Quốc Phòng; Sở Giao Thông Vận Tải - Tỉnh Đồng Nai trên tài liệu nêu ở mẫu cần giám định (kí hiệu A) so với hình dấu tròn Trường Cao Đẳng Nghề R1 - Bộ Quốc Phòng; Sở Giao Thông Vận Tải - Tỉnh Đồng Nai tương ứng trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (kí hiệu từ M1 đến M6) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 341; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt **bị cáo Huỳnh Hưng L 02 (Hai) năm tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và **06 (Sáu) tháng tù** về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án (ngày 24/02/2023).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/02/2023, bị cáo Huỳnh Hưng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và kêu oan đối với tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tội “Sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Long Khánh. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng, trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trị an. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với tội “Làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức”. Xét thấy, trong vụ án này, bị cáo đã có hành vi cung cấp các thông tin về nhân thân (giấy chứng minh nhân dân), hình thẻ 3x4 của bị cáo và đưa số tiền 1.800.000 đồng cho đối tượng trực tiếp làm giả giấy phép lái xe mô tô hạng A1 và Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Việc cấp sơ thẩm nhận định bị cáo là đồng phạm giúp sức cho đối tượng trực tiếp làm giả và xét xử bị cáo về tội “Làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức” là không đúng quy định pháp luật. Do 02 tội trên cùng nằm trong Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có cùng mức án từ 06 tháng đến 02 năm tù nên không cần thiết hủy bản án sơ thẩm và chỉ cần sửa bản án sơ thẩm theo đúng quy định pháp luật. Quá trình kháng cáo, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết đặc biệt nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa từ tội danh “Làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức” sang tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Hưng L đã khai nhận một phần hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ khách quan có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

- Về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: Huỳnh Hưng L không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát

60B1-181.XX, chở vợ là Tìn Nhật S lưu thông trên đường hướng Quốc lộ 1A - Đ. Khi đến trước cửa nhà số 18, đường X1, thuộc khu phố Y1, phường G, thành phố K, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy trên làn đường dành cho xe ô tô (sát dải phân cách cứng). Lúc này, có anh Lâm Tấn T đang đi bộ từ lề phải qua lề trái đường. Do điều khiển phương tiện tham gia giao thông không đi đúng làn đường (sát dải phân cách cứng), không chú ý quan sát nên bị cáo đã để xe mô tô do mình điều khiển đụng vào hông bên trái người anh T, làm anh T té ngã xuống đất bất tỉnh. Anh T sau đó được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên đã tử vong ngày 20/12/2021 (Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 320/KLGD-PC09 ngày 12-02-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

- Về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức: Do không biết chữ, nên vào khoảng tháng 11/2018, bị cáo đã cung cấp bản photo Giấy chứng minh nhân dân, 04 tấm hình 3x4 đưa cho 01 người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ người này làm giả 01 bộ hồ sơ cấp giấy phép lái xe hạng A1 (gồm giấy phép lái xe hạng A1 và 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô có con dấu của Trường Cao đẳng nghề R1 - Bộ Quốc phòng; Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai) đứng tên bị cáo. Sau khi nhận bộ hồ sơ nêu trên, bị cáo đã làm mất giấy phép lái xe trong quá trình sử dụng, chỉ còn lại biên bản tổng hợp kết quả sát hạch của Trường Cao đẳng nghề R1, thuộc Sở Giao thông vận tải. Căn cứ thông tin từ các cơ quan, tổ chức là Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai; Trường Cao đẳng nghề R1 - Bộ Quốc phòng và kết luận giám định, thì biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô của Trường Cao đẳng nghề R1 (có đóng dấu giáp lai của Trường Cao đẳng nghề R1, Bộ Quốc phòng, phía dưới có đóng dấu của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai) là tài liệu giả. Trong sự việc này, bị cáo đã có hành vi cung cấp các thông tin về nhân thân (photo Giấy chứng minh nhân dân), cung cấp hình thẻ 3x4 của bị cáo và đưa số tiền 1.800.000 đồng cho đối tượng trực tiếp làm giả và thực tế bị cáo đã sử dụng giấy phép lái xe giả này khi tham gia giao thông đến khi bị mất vào năm 2021. Hành vi này của bị cáo là hành vi sử dụng giấy tờ tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; không phải là đồng phạm giúp sức cho đối tượng làm giả (bộ hồ sơ thi giấy phép lái xe hạng A1, trong đó có 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô của Trường Cao đẳng nghề R1 - Bộ Quốc phòng) như cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo.

Với các hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Huỳnh Hưng L đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như phân tích trên, cấp sơ thẩm tuyên là không chính xác, bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh là có căn cứ. Tuy nhiên, đây là tội ghép nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa lại tội danh cho đúng bản chất của hành vi phạm tội nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng, gián tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông. Hành vi sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu, các hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Trong vụ án này, khi lượng hình cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), quá trình điều tra và tại phiên tòa mặc dù chưa thật sự ăn năn hối cải nhưng đã thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với hành vi phạm tội sử dụng giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn xem xét bị cáo có học vấn thấp, là người dân tộc Hoa nên trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt của khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định. Do đó, mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hai tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và “Sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ

chức” cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, tình tiết nào mới so với cấp sơ thẩm. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Hưng L về hình phạt, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai về hình phạt. Sửa tội danh đối với hành vi “Sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

[2] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 341; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo **Huỳnh Hưng L 02 (Hai) năm tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và **06 (Sáu) tháng tù** về tội “Sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân Tp. Long Khánh (2);
- VKSND Tp. Long Khánh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an Tp. Long Khánh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Long Khánh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. K;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Hương